

Số: 57/2024/QĐST-DS.

Bình Thủy, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 13/10B Cồn Khương, phường BHN, quận B.T, TPCT

Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng Á**, sinh năm 1969

Địa chỉ: 300/50/8A CMT8, phường BHN, quận BT, TPCT (số mới: 135/5 PTN, phường BHN, quận BT, TPCT)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1942.

Địa chỉ: 134/12 PTN, phường BHN, quận BT, TPCT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng Á có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 80.000.000 đồng (gốc 60.000.000 đồng, lãi 20.000.000 đồng).

- Nguyên đơn không yêu cầu nghĩa vụ liên đới trả nợ của ông Nguyễn Văn N.

- Thời gian và cách trả: Bị đơn – ông Á cam kết trả dứt số nợ trên trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày 09/8/2024 (dứt điểm vào ngày 09/02/2025).

- Sau khi bị đơn trả xong số tiền gốc và lãi như trên, nguyên đơn có nghĩa vụ giao lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: H002385/AT do Ủy ban nhân dân quận Bình Thủy cấp ngày 08/9/2006 cho ông Nguyễn Hoàng Á.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa trả số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

(Nguyên đơn thuộc trường hợp miễn án phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân

- Các đương sự;
- VKSND Q Bình Thủy TPCT;
- Chi cục THADS TPCT;
- TANDTPCT;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

THẨM PHÁN

Đặng Thị Huệ